

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **85/2022/HS-ST**
Ngày: 31-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đoàn

Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sùng A Xà

Bà Đỗ Thị Luyện

Bà Hà Thị Vũ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Chung, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2022/HSST ngày 27 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Lầu A D (tên gọi khác: không), sinh ngày: 01/01/1978, tại Điện Biên; Nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ văn hóa: không; dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lầu Sổng S, sinh năm: 1960 và bà Sùng Thị X, sinh năm: 1961; có vợ là Sùng Thị X, sinh năm: 1984 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án: không; tiền sự: Không; Nhân thân: chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/12/2021, tạm giam từ ngày 16/12/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lầu A D: Bà Nguyễn Thị P, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt tại phiên tòa).

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Giàng A C, sinh năm: 2000; địa chỉ: Đội 19, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 40 phút ngày 05/12/2021, tại khu vực chợ trung tâm xã X thuộc bản P B, xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên, Tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên, Cục C04 Bộ Công an, Công an huyện Tuần Giáo, Công an huyện T và Công an xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên phát hiện một xe ô tô bán tải màu trắng nhãn hiệu Toyota- Hilux biển kiểm soát 27C-047.07 đi từ hướng trung tâm huyện T, tỉnh Điện Biên đến khu vực chợ xã X đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra nhưng người điều khiển trên xe không chấp hành mà lùi xe lại rồi tăng ga bỏ chạy. Tổ công tác tiến hành truy đuổi khi đi đến khu vực bản H, xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên thì chiếc xe đã dừng lại, toàn bộ người trên xe đã bỏ trốn. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ chiếc xe ô tô và tiến hành kiểm tra toàn bộ chiếc xe ô tô. Quá trình kiểm tra xe đã phát hiện trong lớp dự phòng của xe ô tô có chứa 60 bánh chất bột màu trắng và thành xe giáp với cabin có 30 bánh chất bột màu trắng (tổng cộng 90 bánh, sau đó được xác định là Heroine, tổng khối lượng là 30.124,98 gam) và truy đuổi các đối tượng trên xe nhưng các đối tượng đều đã bỏ trốn.

Ngày 08/12/2021, Lầu A D đã đến Công an tỉnh Điện Biên tự thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Lầu A D khai nhận: Vào khoảng tháng 6/2021 Lầu A D quen biết một người đàn ông tự giới thiệu tên là C nhà ở xã P1, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Ngày 03/12/2021, C gọi điện nhờ D đi thuê xe ô tô để cùng C vận chuyển Heroine đi bán tại thị xã S, tỉnh Lào Cai, D đồng ý nhưng nói không thuê được xe. Sau đó C đã liên lạc với D về việc đã thuê được xe ô tô của S, C thuê D và S vận chuyển ma túy đi bán và hứa sẽ trả công cho D là 150 triệu đồng, hẹn D sáng ngày 04/12/2021 đến nhà S để chuẩn bị vận chuyển Heroine.

Sáng ngày 04/12/2021, D đến nhà S thấy S và C đang dùng keo để gắn vết cắt ở lớp dự phòng của xe ô tô bán tải kiểm soát 27C-047.07, S đã nói cho D biết bên trong lớp xe có 60 bánh Heroine và trong thành xe sau giáp cabin có 30 bánh Heroine của xe ô tô, C nói với D và S sáng ngày 05/12/2021 S và D sẽ lái xe ô tô cùng 90 bánh Heroine mang đi thị xã S, tỉnh Lào Cai để bán còn C sẽ đi xe máy đi trước để dẫn đường khi xe đi đến bản N, xã N, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên thì đón Hạ A T (con ruột của Hạ A P chủ xe ô tô) do T muốn đến thị xã S, tỉnh Lào Cai để chơi. S là người điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 27C-047.07 (cùng 90 bánh Heroine) khi đi đến khu vực chợ trung tâm xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên thì bị Cơ quan Công an yêu cầu dừng xe để kiểm tra. S đã lái xe lùi lại sau đó tiếp tục cho xe chạy về phía trước đâm vào nhiều xe máy bên đường đến đoạn đường thuộc bản H, xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên thì bỏ lại xe ô tô rồi chạy thoát bỏ trốn vào rừng. Cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường xe ô tô biển kiểm soát 27C-047.07 thu giữ 90 bánh Heroine, khám nghiệm dấu vết đường vân trên giấy bạc gói các bánh Heroine, dấu vết đường vân trên lấy tay mở cửa bên trong cửa trước, bên phải và bên trái của xe ô tô và trưng cầu giám định.

Trong thời gian bỏ trốn trong rừng, do nhận thấy hành vi mua bán trái phép 90 bánh Heroine là vi phạm pháp luật nên ngày 08/12/2021 Lầu A D đã đến Cơ

quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Điện Biên tự thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản Kết luận giám định số: 08/GĐ-PC09 ngày 15/12/2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Khối lượng vật chứng thu giữ trong xe ô tô bán tải màu trắng nhãn hiệu TOYOTA HILUX biển kiểm soát 27C-047.07 ngày 05/12/2021, tại khu vực bản H, xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên là 30.124,98 gam.

- 90 mẫu chất bột màu trắng được trích ra từ vật chứng thu giữ trong xe ô tô bán tải màu trắng nhãn hiệu TOYOTA HILUX biển kiểm soát 27C-047.07 ngày 05/12/2021, tại khu vực bản H, xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số: 15/KL-PC09 ngày 16/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Trên 46 phần giấy bạc màu trắng gửi giám định phát hiện 94 dấu vết đường vân. Trong đó, 23 dấu vết đường vân đủ yếu tố giám định, 71 dấu vết đường vân không đủ yếu tố giám định. Trong bản ảnh khám nghiệm xe ô tô Toyota-Hilux, biển kiểm soát 27C-047.07, gửi giám định có 13 dấu vết đường vân. Trong đó, 02 dấu vết đường vân trên ảnh 5, ảnh 6 và 01 dấu vết đường vân trên ảnh 11 đủ yếu tố giám định, 10 dấu vết đường vân không đủ yếu tố giám định.

- 01 dấu vết đường vân ký hiệu 3 (dấu vết phát hiện trên giấy bạc gửi giám định) với dấu vân ở ô ngón cái bàn tay trái trên chỉ bản số 040329344, ghi tên Lầu A S, sinh ngày 24/02/1986, cư trú tại bản N B, xã X, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên là của cùng một người.

- 02 dấu vết đường vân trên ảnh 5, ảnh 6 (trong bản ảnh khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 27C-047.07 gửi giám định) với dấu vân ở ô ngón cái bàn tay trái trên chỉ bản số 128 ghi tên Lầu A D, sinh ngày 01/01/1978, cư trú tại bản P, xã M, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên là của cùng một người.

- 01 dấu vết đường vân trên ảnh 11 (trong bản ảnh khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 27C-047.07 gửi giám định) với dấu vân ở ô ngón cái bàn tay phải trên chỉ bản số 040329344 ghi tên Lầu A S, sinh ngày 24/02/1986, cư trú tại bản N B, xã X, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên là của cùng một người.

- 22 dấu vết đường vân (ký hiệu 1, 2, 6, 8, 9, 10, 11, 12, 17, 23, 24, 40, 45, 46, 47, 58, 60, 61, 64, 67, 68) không trùng với dấu vân tay in trên các chỉ bản mẫu so sánh.

Tại bản Cáo trạng số: 47/CT-VKS-P1 ngày 26/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố Lầu A D để xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Lầu A D phạm

tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 40 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lầu A D tử hình.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và không tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên, không bổ sung thêm gì với bản bào chữa của người bào chữa, không khiếu nại đối với quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng.

Thực hiện lời nói sau cùng bị cáo Lầu A D đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời không có ý kiến khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng.

Đề nghị HĐXX xem xét đến điều kiện sinh sống của bị cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn am hiểu pháp luật có phần hạn chế, nhất thời phạm tội, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và ra tự thú về hành vi phạm tội; số ma túy đã kịp thời bị thu giữ chưa phát tán ra ngoài xã hội. Bị cáo tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án nên đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo ở mức hình phạt phù hợp với quy định của pháp luật để bị cáo được cải tạo và có cơ hội trở về với gia đình và xã hội.

Do điều kiện hoàn cảnh kinh tế bị cáo còn gặp nhiều khó khăn nên đề nghị HĐXX xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lầu A D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra được ghi nhận tại Biên bản sự việc ngày 05/12/2021, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng, các kết luận giám định về chất ma túy và đường vân tay trên xe ô tô nhãn hiệu Toyota-Hilux biển kiểm soát 27-C047.07

và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Lầu A D đã khai nhận: Vào khoảng tháng 6/2021, Lầu A D quen biết một người đàn ông tự giới thiệu tên là C nhà ở xã P, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Ngày 03/12/2021, C gọi điện nhờ D đi thuê xe ô tô để cùng C vận chuyển Heroine đi bán tại thị xã S, tỉnh Lào Cai, D đồng ý nhưng nói không thuê được xe. Sau đó C đã liên lạc với D về việc đã thuê được xe ô tô của S, C thuê D và S vận chuyển ma túy đi bán và hứa sẽ trả công cho D là 150 triệu đồng.

Sáng ngày 04/12/2021, D đến nhà S thấy S và C đang dùng keo để gắn vết cắt ở lốp dự phòng của xe ô tô, S đã nói cho D biết bên trong lốp xe có 60 bánh Heroine và trong thành xe sau giáp cabin có 30 bánh Heroine của xe ô tô bán tải kiểm soát 27C-047.07 C nói với D và S sáng ngày 05/12/2021 S và D sẽ lái xe ô tô cùng 90 bánh Heroine mang đi thị xã S, tỉnh Lào Cai để bán còn C sẽ đi xe máy đi trước để dẫn đường khi xe đi đến bản N, xã N, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên thì đón Hạ A T (con ruột của Hạ A P chủ xe ô tô) do T muốn đến thị xã S, tỉnh Lào Cai để chơi. S là người điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 27C-047.07 (cùng 90 bánh Heroine) khi đi đến khu vực chợ trung tâm xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên thì bị Cơ quan Công an yêu cầu dừng xe để kiểm tra. S đã lái xe lùi lại sau đó tiếp tục cho xe chạy về phía trước đâm vào nhiều xe máy bên đường đến đoạn đường thuộc bản H, xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên thì bỏ lại xe ô tô rồi chạy thoát vào rừng. Cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường xe ô tô biển kiểm soát 27C-047.07 thu giữ 90 bánh Heroine có tổng khối lượng là 30.124,98 gam. Quá trình truy đuổi các đối tượng bỏ trốn, ngày 08/12/2021 Lầu A D đến Cơ quan Công an tự thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Do vậy hành vi đó của bị cáo Lầu A D đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự. HĐXX thấy rằng kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo Lầu A D là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi mua bán trái phép 30.124,98 gam Heroine của bị cáo Lầu A D đã vi phạm tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ, vận chuyển, mua bán các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Lầu A D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Ngày 08/12/2021, bị cáo đã đến Cơ quan điều tra tự thú và sau khi bị bắt, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. Mặc dù ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa bị kết án về tội danh nào khác, chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Song bị cáo nhận thức rất rõ việc pháp luật nghiêm cấm và xử phạt rất nghiêm khắc đối với các hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vì muốn có nhiều tiền một cách nhanh chóng bị cáo đã cố tình vi phạm, khối lượng ma túy bị cáo tham gia mua bán là đặc biệt lớn (30.124,98 gam Heroine). Mặc dù bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội song HĐXX thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Để nghiêm trị những hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, nhất là tội phạm về ma túy. HĐXX cần phải áp dụng hình phạt cao nhất đó là loại trừ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để lấy đây làm bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, phục vụ cho công tác đấu tranh, ngăn ngừa các loại tội phạm trong tình hình hiện nay. Đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về phân hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận.

Về đề nghị của người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ chấp nhận, tuy nhiên đề nghị về xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Lầu A D là không có căn cứ để chấp nhận. Bởi vì, mặc dù bị cáo cũng đã tự thú, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải song tổng khối lượng ma túy mà bị cáo tham gia mua bán là 30.124,98 gam Heroine là đặc biệt lớn và đặc biệt nguy hiểm cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*.

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo là làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Do vậy đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, của người bào chữa chữa cho bị cáo là có căn cứ để chấp nhận.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục các quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, cần xử lý vật chứng của vụ án như sau:

- Đối với 29.811,35gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 46 phần giấy bạc màu trắng là mẫu vật hoàn lại sau giám định theo KLGD số 15 ngày 16/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên; 01 khẩu trang màu đen là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động loại bàn phím bấm nhãn hiệu Nokia, màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 chứng minh nhân dân số mang tên Lầu A D; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Lầu A D; 01 chiếc điện thoại di động loại bàn phím bấm, nhãn hiệu GIONEE-L800, màu vàng, vỏ điện thoại có nhiều vết trầy xước, nắp lưng điện thoại có vết nứt, vỡ, điện thoại đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO, màu xanh dương, điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Lầu A D. Do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Lầu A D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, xét thấy, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Căn cứ theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: HĐXX quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Các vấn đề khác:

Theo lời khai của Lầu A D thì người đàn ông thuê D vận chuyển Heroine đi bán giới thiệu tên là C, nhà ở xã P, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa có kết quả. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ giải quyết theo quy định của pháp luật. Do đó, HĐXX không đề cập xem xét giải quyết.

Bị cáo Lầu A D khai người đàn ông tên là C có sử dụng số điện thoại 0347.217.126, Lầu A S sử dụng số điện thoại 0817.890.078 trao đổi với D về việc vận chuyển ma túy đi bán. Kết quả tra cứu xác định chủ đăng ký thuê bao số điện thoại 0347.217.126 là bà Lò Thị P, sinh năm: 1977, cư trú tại bản P, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; chủ đăng ký thuê bao số điện thoại 0817.890.078 là Mùa A M, sinh năm: 1999, cư trú tại bản N C, xã P, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Cơ quan điều tra đã làm việc với bà Lò Thị P và anh Mùa A M, kết quả bà P, anh M đều khẳng định từ trước đến nay không đăng ký sử dụng các số thuê bao trên, không quen biết với ai tên là Lầu A S, Lầu A D nên không có căn cứ để xử lý.

Quá trình truy đuổi các đối tượng bỏ trốn, ngày 08/12/2021 Cơ quan Công an phát hiện Lầu A S, sinh năm: 1995 và Và A D, sinh năm: 1988 cùng trú tại Bản N B, xã X, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến các đối tượng bỏ trốn, đang dừng xe máy tại khu vực xã M, huyện T, tỉnh Điện

Biên, ngay sau đó S và D được triệu tập đến Cơ quan Công an để làm việc. Tại đây S, D khai nhận: Ngày 07 và 08/12/2021 Lầu A S đã sử dụng số điện thoại 0817.890.078 để gọi điện nói cho S, D nói S vận chuyển ma túy đi bán bị Cơ quan Công an phát hiện truy đuổi, S đang bỏ trốn trong rừng nhờ S và D đến đón. S và D đang đi tìm S thì bị Cơ quan Công an triệu tập đến làm việc. Tuy nhiên, quá trình điều tra, xác minh S bỏ trốn, Cơ quan điều tra chưa điều tra, xác minh làm rõ được nên chưa có căn cứ xử lý đối với S, D. Do đó, HĐXX không đề cập giải quyết trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Lầu A D (tên gọi khác: không) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 40 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lầu A D tử hình.

- Áp dụng khoản 4 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 29.811,35 gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi giám định; 46 phần giấy bạc màu trắng là mẫu vật hoàn lại sau giám định theo KLGD số 15 ngày 16/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên; 01 khẩu trang màu đen.

*** Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:** 01 điện thoại di động loại bàn phím bấm nhãn hiệu Nokia, màu đen, điện thoại đã qua sử dụng.

*** Trả lại cho bị cáo Lầu A D:**

- 01 Chứng minh nhân dân số: 040385742, cấp ngày 10/01/2018, nơi cấp: Công an tỉnh Điện Biên, mang tên Lầu A D.

- 01 giấy phép lái xe hạng B2 số: 120201001799, cấp ngày 08/7/2020, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải tỉnh Lai Châu, mang tên Lầu A D.

- 01 chiếc điện thoại di động loại bàn phím bấm, nhãn hiệu GIONEE-L800, màu vàng, vỏ điện thoại có nhiều vết trầy xước, nắp lưng điện thoại có vết nứt, vỡ, điện thoại đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO, màu xanh dương, điện thoại đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 26/7/2022 giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lầu A D.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ các Điều 331, Điều 333, Điều 367 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Lầu A D được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 31/8/2022).

Trong thời hạn 07 ngày kể từ khi Bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo bị tuyên tử hình có quyền làm đơn xin ân giảm đến Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Trọng Đoàn

